TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LỘC** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ	*Phú Lộc, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995.
- Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1986.

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế ngày 12/10/2015 do đó quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T là hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, xúc phạm, đánh đập nhau nên chị T, anh T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, chị T và anh T sự đều xác định mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T, anh T đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị T, anh T.

[2] Về việc nuôi con chung: Vợ chồng có 03 người con chung là Nguyễn Thị Như Y, sinh ngày 20/7/2016, cháu Nguyễn Đức Thiện N, sinh ngày 11/5/2018; Nguyễn Đức Thiên P, sinh ngày 23/10/2021. Chị T, anh T thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Như Y và cháu Nguyễn Đức Thiện N cho anh T trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đức Thiên P cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị T, anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sự thỏa thuận về nuôi con chung của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần công nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Như Y, sinh ngày 20/7/2016, cháu Nguyễn Đức Thiện N, sinh ngày 11/5/2018 cho anh Nguyễn Đức T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi; giao cháu Nguyễn Đức Thiên P, sinh ngày 23/10/2021 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị T, anh T không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị T, anh T có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đồng. Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Đức T mỗi người chịu 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004300, AA/2021/0007001 ngày 02/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc. Chị T, anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã L, huyện Phú Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Sang